

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 15-6-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Dũng và bà Đinh Thị Tin

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Hoài – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **21/2023/TLST-HS** ngày **09** tháng **3** năm **2023** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 31/3/2023; ngày 18/4/2023, ngày 15/5/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, đối với bị cáo:

Vũ Văn V, sinh năm 1976, tại Kinh Môn, Hải Dương.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Ninh Xá, xã Lê Ninh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh K (ông K được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì) và bà Vũ Thị H; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Đỗ Thị H1 và 02 con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 19/11/2019, Công an thành phố Hải Dương - tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 350.000 đồng) đối với Vũ Văn V về hành vi Đánh bạc, V đã nộp phạt ngày 09/01/2020.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị T;

- Anh Hà Văn B;

- Anh Triệu Văn H2;

- Ông Đặng Văn T1.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7/2020, lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Phạm Thị T, sinh năm 1960, trú tại: Khu dân cư Vũ Xá, phường Thất Hùng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương bán số lô, số đề cho người chơi tại nhà của T sau đó nộp lại bảng số lô, số đề cho một người phụ nữ không biết họ tên tuổi ở Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh để hưởng tiền hoa hồng. T thỏa thuận với các đối tượng đánh số lô, số đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày từ 18 giờ 15 phút đến 18 giờ 30 phút để tính thắng thua. Số đề hai số, số đề ba số là người mua trước giờ xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng chọn mua hai hoặc ba số tự nhiên tùy ý với một lượng tiền ấn định, khi có kết quả xổ số nếu số đề hai hoặc ba số trùng với số cuối của giải đặc biệt thì người mua số đề thắng, với số đề hai số được nhân gấp 70 lần, với số đề ba số được nhân gấp 400 lần số tiền đã bỏ ra mua, ngược lại nếu không trúng thì thua và người mua mất toàn bộ số tiền đã mua. Số lô là số mà người mua trước giờ xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng chọn mua hai số tự nhiên tùy ý với lượng tiền ấn định, một điểm lô người mua phải bỏ ra số tiền là 20.000 đồng. Khi có kết quả xổ số thì so hai số cuối của 27 giải thưởng nếu trùng thì thắng, một điểm lô được 70.000 đồng, nếu một số lô xuất hiện nhiều lần ở hai số cuối của 27 giải thưởng thì chỉ được tính 2 lần nhân với 70.000 đồng, ngược lại nếu không trúng thì người mua mất toàn bộ số tiền đã mua. Ngày hôm sau căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc của ngày hôm trước, người phụ nữ đến thanh toán tiền với T, sau đó T thanh toán thắng thua với những người đã mua số lô, số đề của T.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, T đang ở nhà thì Vũ Văn V (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính) đến mua của T số lô 77, các số đề 86, 68, 08, 80, 60, 06 với tổng số tiền 1.500.000 đồng, T nhận tiền của V và ghi các số lô, số đề V đặt cược vào mảnh giấy có kích thước (7 x10) cm đưa cho V, sau đó ghi các số lô số đề V đã đặt cược vào tờ giấy có kích thước (24,5x33)cm. Cùng lúc đó có Hà Văn B, sinh năm 1987, trú tại Mậu Đức, Con Cuông, Nghệ An đến mua của T các số lô 43, 08 và các số đề 89, 30 với tổng số tiền là 1.600.000 đồng, T nhận tiền của B và ghi các số lô, số đề B đặt cược vào mảnh giấy có kích thước (7 x10) cm đưa cho B, sau đó ghi các số lô số đề B đã đặt cược vào tờ giấy có kích thước (24,5x33)cm. Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày thì Tổ công tác Công an thị xã Kinh Môn kết hợp với Công an phường Thất Hùng kiểm tra, phát hiện, thu trên tay Vũ Văn V 01 mảnh giấy có kích thước (7x10) cm, một mặt ghi các số lô, số đề; thu trên tay Hà Văn B 01 mảnh giấy có kích thước (7x10) cm, một mặt ghi các số lô, số đề; thu giữ trên bàn cạnh vị trí Phạm Thị T ngồi số tiền 3.100.000 đồng, 02 bút bi nhãn hiệu TR3 màu xanh và đen, 01 tờ

giấy dòng kẻ hình chữ nhật nhãn hiệu Hongha có kích thước (24,5x33)cm cả hai mặt đều ghi các số tự nhiên. Quá trình điều tra còn làm rõ từ khoảng 10 giờ đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, T đã bán cho Triệu Văn H2, sinh năm 1990, trú tại Đại Uyên, Bạch Đằng, Kinh Môn, Hải Dương các số lô 12, 94, 46 và số đề 46 với tổng số tiền là 1.500.000 đồng, bán cho Đặng Văn T1, sinh năm 1968, trú tại Thượng Chiêu, Tân Dân, Kinh Môn, Hải Dương các số lô 95, 87 và số đề 87, 23 với tổng số tiền là 1.110.000 đồng; bán số lô, số đề cho một số người không quen biết họ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền là 2.477.000 đồng. T tự nguyện giao nộp số tiền 2.610.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra là tiền T bán số lô, số đề cho H2, T1, số tiền còn lại T đã chi tiêu hết. Do vậy, tổng số tiền T đã bán số lô, số đề trong ngày 26/7/2020 là 8.187.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 mảnh giấy dòng kẻ có kích thước (6x7)cm một mặt ghi các số lô, số đề, một mặt có chữ kí của Đặng Văn T1 (do T1 tự nguyện giao nộp); 01 mảnh giấy có kích thước (6x7) cm, 01 mảnh giấy có kích thước (6x6,5) cm một mặt có ghi các số lô, số đề, một mặt có chữ kí của Triệu Văn H2 (do H2 tự nguyện giao nộp).

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 09/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Văn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) xem xét, chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố như bản Cáo Trạng. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Vũ Văn V từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Lê Ninh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Đã được giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09 ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Vũ Văn V có tội và áp dụng pháp luật:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với chứng cứ khác của vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, tại nhà ở của Phạm Thị T, sinh năm 1960 ở Vũ Xá, Thất Hùng, Kinh Môn, Hải Dương, Vũ Văn V có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức mua số lô, số đề của Phạm Thị T với tổng số tiền là 1.500.000 đồng thì bị tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phối hợp với Công an phường Thất Hùng kiểm tra phát hiện.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện mặc dù bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để toà án xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[4] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, HĐXX xác định là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Từ những nhận định trên, HĐXX thấy, đã sử dụng tình tiết “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” để định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Trong vụ án này, đối với hành vi phạm tội Đánh bạc của Phạm Thị T và vật chứng của vụ án đã được xét xử, giải quyết xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09 ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

[9] Đối với Triệu Văn H2, Đặng Văn T1, Hà Văn B có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của T, song hành vi không cấu thành tội Đánh bạc nên ngày 15/9/2020 Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi Đánh bạc. Đối với Nguyễn Văn Vũ, sinh năm 1972, trú tại Vũ Xá, Thất Hùng, Kinh Môn, Hải Dương theo T khai đã mua số lô, số đề của T vào ngày 26/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn đã triệu tập Vũ để làm việc nhưng Vũ thường xuyên vắng mặt tại địa phương, hiện không xác định được Vũ đang làm gì ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với người phụ nữ đặt vấn đề với T để T ghi số lô, số đề và thu bảng đề của T; đối tượng có tên Đức ở Đại Uyên, Bạch Đằng, Kinh Môn; Định, Quyền và 1 nam thanh niên con nhà bà Nụ ở Thất Hùng, Kinh Môn theo T khai đã mua số lô, số đề của T vào ngày 26/7/2020 đến nay chưa xác định được là ai, ở đâu, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 65; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội "Đánh bạc".

2/ Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 07 (B) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/6/2023).

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Vũ Văn V 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Lê Ninh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người

bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại các điều 68, 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3/ Về án phí: Bị cáo Vũ Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo Vũ Văn V;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn (2 bản);
- Bộ phận HSNV CATx Kinh Môn;
- CQ THAHS;
- CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Công bố án án trên CTTĐT TAND TC;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc